

Số: 50/2024/QĐCNHGT-DS

Bình Đại, ngày 26 tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trần Anh D và ông Trương Minh Q, bà Nguyễn Thị Bích T, bà Trương Thị Anh T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” của ông Trần Anh D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Nguyên đơn*: Ông **Trần Anh D**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số E, khu phố A, thị trấn H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: 1. Ông **Trương Minh Q**, sinh năm 1967.

2. Bà **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1971.

3. Bà **Trương Thị Anh T1**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp C, xã Q, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Trương Minh Q, bà Nguyễn Thị Bích T, bà Trương Thị Anh T1 thừa nhận có nợ ông Trần Anh D số tiền vay là 2.099.600.000 đồng (Hai tỷ không trăm chín mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng), trong đó, bao gồm: 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) tiền vốn, 99.600.000 đồng (Chín mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Ông Trương Minh Q, bà Nguyễn Thị Bích T, bà Trương Thị Anh T1 có nghĩa vụ liên đới trả lại cho ông Trần Anh D số tiền vay là 2.099.600.000 đồng (Hai tỷ không trăm chín mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng), trong đó, bao gồm: 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) tiền vốn, 99.600.000 đồng (Chín mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi. Trả một lần vào ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (26/8/2024).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Long Hồ**